**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ LỚN: BẢN THÂN**

**Tuần thực hiện 3 tuần - Thời gian thực hiện từ ngày 14/10 đến 01/11/2024.**

**Tuần 1: Bé là ai (Từ ngày 14-18/10/)**

**Tuần 2: Cơ thể bé (Từ ngày 21-25/10/2024).**

**Tuần 3: Tôi cần gì để lớn lên và khỏe mạnh (Từ ngày 28/10 - 01/11/2024).**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Nội dung** | **Hoạt động** |
| **1. Phát triển thể chất** | MT1: Thực hiện đúng đầy đủ nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo nhạc  MT2: Thể hiện nhanh mạnh, khéo trong thực hiện bài tập ném trúng đích.  MT3: Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện được vận động: Đi bước lùi liên tiếp khoảng 3m.  - Phát triển các cơ lớn thông qua các bài tập vận động, trò chơi vận động.  MT4: Thực hiện được các vận động : Búng ngón tay, cài, cởi cúc, xâu, buộc dây. Gấp giấy.  MT5: Phối hợp được cử động bà tay, ngón tay, phối hợp tay mắt trong 1 số hoạt động: Tự cài, cởi cúc, buộc dây dầy.  MT6: Biết 1 số thực phẩm cùng nhóm, thịt cá có nhiều đạm rau quả chín có nhiều vitamin.  MT7: Nói được tên 1 số mốn ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh....  MT8: Biết ăn để cao lớn, khỏe mạnh, thông minh, và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.  MT9: Thực hiện được 1 số việc khi được nhắc nhở  + Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn  - Có 1 số hành vi tốt trong ăn uống:  + Mời cô mời bạn khi ăn; ăn từ tốn nhai kỹ.  MT10: Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.  MT11: Có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng  Mặc quần áo phù hợp với thời tiết.  MT11: Nhận biết 1 số nguy cơ không an toàn và phòng tránh:  + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt. | \* **Động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: tập theo nhạc bài hát trong chủ điểm bản thân**  - Hô hấp: Hít vào thở ra  - Tay: đưa 2 tay lên cao.  - Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, ngửa người ra sau  - Chân: Nhún chân, Ngồi xổm đứng lên,  **\* Các kỹ năng vận động cơ bản và phát triển các tố chất trong vận động**  Trẻ thực hiện các vận động theo hướng dẫn.  - Đi bằng gót chân  - Ném trúng đích bằng 1 tay  - Đi bươc lùi liên tiếp 3 m.  - Biết chơi các trò chơi vận động : Thi ai nhanh, truyền bóng, kéo co, lộn cầu vồng.....  **\* Các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay, mắt và sử dụng 1 số đồ dùng, dụng cụ**  - Búng ngón tay.  - Cài, cởi cúc, xâu, buộc dây.  - Gấp giấy.  **\* Nhận biết một số món ăn thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe.**  - Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm.  - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của 1 số thực phẩm, món ăn.  - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng cà đủ chất.  **\* Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt**.  - Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn.  **\* Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữu gìn sức khỏe.**  + Mời cô mời bạn khi ăn; ăn từ tốn nhai kỹ.  - Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.  **\* Giữ gìn sức khỏe và an toàn**  - Tập đánh răng, lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết.  + Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm trong khi ăn. | - Hoạt động phát triển nhóm cơ:  - Hô hấp: Hít vào thở ra,  - Tay: đưa 2 tay lên cao hạ xuống,  - Lưng, bụng, lườn: cúi về phía trước, ngửa người ra sau  - Chân: Ngồi xổm, đứng lên.  **\* VĐCB: (3 Tiết)**  - Đi bằng gót chân.  - Ném trúng đích bằng 1 tay.  - Đi bước lùi liên tiếp 3 m.  + Trò chơi VĐ: Thi xem ai nhanh, truyền bóng, kéo co, lộn cầu vồng..... |
| **2. Phát triển nhận thức** | MT1: Có một số hiểu biết ngày sinh nhật và các hoạt động diễn ra trong ngày sinh nhật.  MT2: Có hiểu về bản thân, biết mình giống và khác các bạn thông qua một số đặc điểm cá nhân, Chức năng của các giác quan và bộ phận khác nhau của cơ thể. Biết cơ thể con người có 5 giác quan, tác dụng của từng giác quan  MT3: Có một số hiểu biết về các loại thực phẩm khác nhau và ích lợi của chúng với sức khỏe của bản thân.  MT4: Trẻ sử dụng lời nói và hành động để xác định phía phải, phía trái của của bản thân  MT5: Nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại | **\* Bản thân, gia đình, trường mầm non, cộng đồng**  - Trẻ biết ngày 15/8 âm lịch hàng năm là ngày tết trung thu, trẻ mô tả được đặc điểm nổi bật trong ngày tết trung thu và các hoạt động trong ngày tết trung thu.  - Trẻ biết các đặc điểm cá nhân khác các bạn về diệm mạo bên ngoài (Tên, tuổi, hình dáng, vóc dáng, nước da, trang phục, kiểu tóc). TrÎ biÕt tªn gäi,®Æc ®iÓm c¸c bé phËn,c¸c gi¸c quan trªn c¬ thÓ,biÕt gi÷ g×n ®Ó c¬ thÓ kháe m¹nh.  **-** TrÎ biÕt nhu cÇu cña c¬ thÓ**,** TrÎ biÕt c¸ch ch¨m sãc vµ gi÷ g×n c¬ thÓ kháe m¹nh,¨n ®ñ chÊt.  + Phân biệt 4 nhóm thực phẩm cần thiết cho sức khỏe bản thân.  + Ích lợi của ăn uống đủ chất với sức khỏe  + Ích lợi của giấc ngủ và hoạt động hợp lý với sức khỏe bản thân.  **\* So sánh sắp sếp theo quy tăc.**  - Xác định vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ.  - Phát hiện quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc. | \* **Khám phá xã hội: (2 tiết)**  - Trò chuyện về cơ thể bé.  - Bé cần gì để lớn lên và khỏe mạnh.  \* **Làm quen với Toán: (2 tiết)**  - Xác định phía phải, phía trái của bản thân.  - Sắp sếp theo quy tắc. |
| **3. Phát triển ngôn ngữ** | MT1: Thực hiện được 2, 3 yêu cầu liên tiếp.  MT2: Hiểu nghĩa các từ khái quát gần gũi.  MT3: Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.  MT4: Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.  MT5: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao trong chủ điểm trương mầm non.  MT6: Nghe kể chuyện về trường Mần Non. | - Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu.  - Hiểu các từ chỉ được các từ chỉ người, tên gọi gọi, công việc của cô giáo, các bạn trong trường mầm non bằng ngôn ngữ của trẻ.  - Trẻ biết xưng hô chào hỏi lễ phép với cô giáo, các bạn, các anh chị, các em trong trường.  - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.  - Nghe các bài thơ đồng dao ca dao trong chủ điểm trường MN.  - Nghe hiểu nội dung câu truyện trong chủ điểm trường MN. | - Đàm thoại, trò chuyện về lớp mẫu giáo, cô giáo và các bạn.  - Đàm thoại về trường mầm non của bé.  \* **Văn học (Dạy trẻ đọc thơ, đọc thơ diễn cảm) (3 tiết)**  - Cô dạy  - Đôi mắt của em  \* **Nghe kể chuyện, KT Tương tác, sáng tạo:**  - Gấu con bị sâu răng.  - Chú cuội cung trăng. |
| **4. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội** | MT1: Nói được tên tuổi, giới tính của bản thân, tên bố mẹ.  MT2: Nói được điểu bé thích, không thích những việc gì bé có thể làm được.  MT 3: Cố gắng hoàn thành công việc được giao.  MT 4: Nhận biết cảm xúc vui buồn, sợ hãi, tức giận ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ qua tranh, ảnh  MT 5: Thực hiện một số quy định ở lớp.  MT 6: Chú ý nghe khi cô, bạn nói.  MT 7: Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở.  MT 8: Biết trao đổi, thỏa thuận với bạn để cùng thực hiện hoạt động chung.  MT 9: Thích chăm sóc cây.  MT10 : Kính trọng cô giáo và các bạn, các cô, bác trong trường mầm non.  MT 11: Trẻ biết chào hỏi, giữ gìn vệ sinh, để rác đúng nơi quy định…. | - Trẻ giới thiệu tên tuổi, giới tính bản thân, tên bố mẹ.  - Giới thiệu sở thích, khả năng của bản thân  - Thực hiện các công việc được giao trong khi chơi.  - Thực hiện một số quy định ở lớp.  - Mạnh dạn giao tiếp với cô giáo và các bạn trong lớp  - Chờ đến lượt, hợp tác trong khi chơi tại các góc chơi.  - Trẻ biết thể hiện sự kính trọng với cô giáo và các bác trong trường mầm non thông qua sự lễ phép với các cô, các bác.  - Quan tâm bảo vệ lớp học và trường mầm non.  - Dạy trẻ kỹ năng sống… | \* **HĐG:**.  - Phân vai: Gia đình, Bán hàng  - XD: Xây nhà của bé  - Góc STEM : ***Gói quà tặng bạn***  - ST: Xem tranh ảnh về bé  - AN: Hát các bài hát về chủ đề bản thân.  - TN: Chăm sóc cây.  **\* KNS (3 tiết)**  - Biết chờ đến lượt  - Tự bảo vệ bản thân theo quy tắc 5 ngón tay.  - Che miệng khi ho, hắt hơi. |
| **5. Phát triển thẩm mỹ** | MT1: Bộc lộ cảm xúc phù hợp khi nghe các bài hát, bản nhạc trong chủ điểm bản thân  MT2: Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bìa hát quen thuộc trong chủ điểm bản thân - Vận động theo nhịp nhàng theo giai điệu nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc trong chủ điểm bản thân  MT3: Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.  MT4: Làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.  MT5: Biết tô màu tranh về trường, lớp mẫu giáo. Biết một số kỹ năng nặn. | **\* Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình.**  **-** Vui sướng, vỗ tay làm động tác làm động tác mô phỏng khi nghe các bài hát, bản nhạc trong chủ điểm bản thân  **-** Hát đúng giai điệu lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của  bài hát trong chủ điểm bản thân - Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của bài hát và bản nhạc chủ đề trường bản thân  - Sử dụng các kỹ năng vẽ, nặn để tạo thành sản phẩm.  - Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc,hình dáng, đường nét. | \* **Âm nhạc (3 tiết)**  - Nghe bài hát dân ca quen thuôc.  - Biểu lộ cảm xúc với tính chất giai điệu bài hát.  - DH hoặc VĐ, biểu diễn.  + Đêm trung thu.  + Mừng sinh nhật  + Cái mũi.  - Nghe hát: .......  - Trò chơi:..................  \* **Tạo hình: (2 tiết )**  - Vẽ khuôn mặt bạn trai, bạn gái.  - Trang trí váy bé gái. |